

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2017/HNGĐ-ST
Ngày 10/11/2017
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Cúc
2. Bà Lương Thị Thêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2017/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2017/QĐST-HPT ngày 27 tháng 10 năm 2017 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Tạ Thị TA** – Sinh năm 1992

2. *Bị đơn:* Anh **Trần Văn T** – Sinh năm 1988

Đều có HKTT: Thôn ĐH, xã ĐH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Đang thi hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh – Tổng cục cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp.

Địa chỉ: Xã NV, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Chị TA có mặt, anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Chị Tạ Thị TA và anh Trần Văn T kết hôn với nhau ngày 15 tháng 9 năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng nhau tại gia đình anh T. Ngày

17/9/2014 anh Trần Văn T bị bắt tạm giam và bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán người.

Anh chị có một con chung là Trần PA, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2012.

Chị TA trình bày: Trước khi anh T bị bắt giam, vợ chồng đã có xô xát, chị không còn tình cảm với anh T, chị yêu cầu được ly hôn. Vì anh T hiện nay đang thi hành hình phạt tại Trại giam nên chị xin được nuôi con chung, chị cam kết có đủ điều kiện nuôi con không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, khi nào anh T thi hành xong hình phạt có yêu cầu nuôi con chung thì chị giải quyết việc nuôi con chung với anh sau. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản. Trong khi anh T thi hành hình phạt tù chị đã sinh một bé gái với người khác vào ngày 01 tháng 01 năm 2017, chưa được khai sinh, cháu bé đó là con riêng của chị.

Anh Trần Văn T có văn bản từ chối trình bày yêu cầu.

Bà Phạm Thị Ng là mẹ đẻ anh Trần Văn T trình bày: Anh Trần Văn T và chị Tạ Thị TA có 01 con chung là cháu Trần PA. Trong thời gian anh T chấp hành hình phạt tù, chị TA quan hệ với người đàn ông khác có con riêng. Cháu Trần PA hiện nay đang ở với bà, bà đã thông tin cho anh T biết chị TA xin ly hôn. Anh T sắp thi hành án xong, bà đề nghị được nuôi dưỡng cháu Trần PA.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị Tạ Thị TA và anh Trần Văn T được ly hôn. Giao con chung của anh chị là cháu Trần PA sinh ngày 08/7/2013 cho chị TA trực tiếp nuôi dưỡng. Chị TA không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không phải giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

a) Về thủ tục tố tụng: Chị Tạ Thị TA và anh Trần Văn T đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải có thẩm quyền giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn theo đơn khởi kiện của chị TA. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý cho anh Trần Văn T qua Ban giám thị Trại giam Ninh Khánh, sao gửi chứng cứ thu thập được để anh T tiếp cận nhưng anh T từ chối không nhận và từ chối trình bày. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải ra Quyết định ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh

Bình thu thập chứng cứ nhưng không có kết quả. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải đã ra Quyết định yêu cầu Trại giam Ninh Khánh cung cấp tài liệu chứng cứ, trại giam Ninh Khánh đã cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, vì vậy đã đủ căn cứ mở phiên tòa. Phiên tòa mở lần thứ nhất ngày 27 tháng 10 năm 2017 do các đương sự vắng mặt nên đã được hoãn, hôm nay vụ án tiếp tục được xét xử theo thủ tục chung.

b) Về nội dung:

1] Quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị TA và anh Trần Văn T tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 15 tháng 9 năm 2010 đó là hôn nhân hợp pháp. Tháng 9 năm 2014 anh Trần Văn T bị bắt giam vì thực hiện hành vi Mua bán người và đã bị xử phạt 4 năm tù. Trong thời gian này chị TA không còn ở cùng gia đình anh T mà đã về nhà bố mẹ đẻ ở, chị xác nhận không còn tình cảm với anh T lời xác nhận trên phù hợp với thực tế vì chị đã có con với người đàn ông khác nên mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho anh chị được ly hôn.

2] Về con: Anh chị có một con chung là Trần PA sinh ngày 08/7/2012, hiện tại cháu đang ở với bà Phạm Thị Ng là mẹ của anh T. Xét thấy anh T hiện nay đang chấp hành hình phạt tù không có điều kiện trực tiếp nuôi con nên giao con chung của anh chị cho chị TA trực tiếp nuôi dưỡng. Chị TA không yêu cầu anh Trần Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Trong thời gian anh T đang thi hành án phạt tù, chị TA sinh bé gái vào ngày 01/01/2017. Tòa án nhân dân huyện Hải đã yêu cầu Trại giam Ninh Khánh cung cấp thời gian chị TA thăm gặp anh T, tài liệu xác định chị TA có thăm gặp anh T một lần vào năm 2016 với thời gian 1 giờ đồng hồ có sự giám sát của cán bộ trại giam, vì vậy xác định bé gái sinh ngày 01/01/2017 không phải là con chung của chị TA và anh T như lời trình bày của chị TA và bà Ng trong hồ sơ vụ án.

3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4] Về án phí: Chị Tạ Thị TA phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56; điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tạ Thị TA và anh Trần Văn T được ly hôn.
2. Về con chung: Giao con chung của anh chị là Trần PA sinh ngày 08/7/2013 cho chị Tạ Thị TA trực tiếp nuôi dưỡng.
Chị Tạ Thị TA không yêu cầu anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh Trần Văn T có quyền thăm nom chăm sóc con chung.
3. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Chị Tạ Thị TA phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí chị TA đã nộp theo biên lai số 008349 ngày 06/7/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải được chuyển thành tiền án phí.
5. Quyền kháng cáo: Chị Tạ Thị TA có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐH;
- Chi cục THADS huyện;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Thương Huyền